

Số: 33/2025/QĐST-HNGĐ

Trần Yên, ngày 27 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 88, Điều 101, Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu P, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện T, tỉnh Y

Bị đơn: Anh Vũ Văn T, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn F, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thu P và anh Vũ Văn T thống nhất xác định cháu Nguyễn M (Nguyễn Quốc B) sinh ngày 28-9-2024, giấy chứng sinh số 11164924, sinh tại Bệnh viện sản nhi tỉnh Y không phải là con đẻ của anh Vũ Văn T.

2.2. Về án phí:

Chị Nguyễn Thu P phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thu P đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2024/0000644 ngày 14-02-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Yên. Chị Nguyễn Thu P được hoàn lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- THADS huyện Trấn Yên;
- VKSND huyện Trấn Yên;
- LHSVA, KT, tập QĐ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Phượng**